

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 23/2019/HS-ST
Ngày 29-01-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN – THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Bích Lý

Ông Nguyễn Văn Hạnh

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Trúc Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Vương Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2019/TLST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2019/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm Ngọc D, sinh năm 1991 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Số 99/240 T, phường T, quận L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Ngọc Th (đã chết) và bà Phạm Thị H; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 02/11/2018; tạm giam ngày 09/11/2018; có mặt.

- *Bị hại:* Anh Bùi Nhật H, sinh năm 1998; chỗ ở: Số 124/143 T, phường A, quận L, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 02/11/2018, Phạm Ngọc D đi bộ một mình đến khu vực trước cửa quán điện tử tại số 256 Nguyễn Công H, quận L, Hải Phòng. Tại đây D phát hiện tại khu vực vỉa hè trước cửa quán có dựng 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade biển kiểm soát 15B3 - 122.84 của anh Bùi Nhật H nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Quan sát không có người trông coi nên D đi đến chỗ chiếc xe, dùng hai tay dắt, gạt chân chống, đẩy xe xuống lòng đường và đi từ đường Nguyễn Công H sang đường Đinh N. D dắt xe đến khu vực trước cửa nhà số 81 Đ và dùng 01 con dao bấm bằng kim loại để phá khoá điện của xe nhưng chưa kịp mở khoá thì bị tổ công tác của Công an phường N phát hiện cùng vật chứng và đưa về trụ sở Công an phường lập biên bản giải quyết. Ngoài ra có thu giữ của D 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, 01 áo sơ mi màu đen và 01 quần bò màu xanh.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 106/KL-ĐGTTTHS ngày 02/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Lê Chân kết luận: Giá trị còn lại của 01 chiếc xe mô tô 2 bánh đã sử dụng, nhãn hiệu Honda, loại AirBlade biển kiểm soát 15B3 - 122.84 là 42.000.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Ngọc D khai nhận hành vi phạm tội như nội dung nêu trên. Mục đích D chiếm đoạt chiếc xe mô tô nhằm bán lấy tiền ăn tiêu. Con dao bấm là của D mua của một nữ giới không quen biết tại khu vực chợ An Dương, quận Lê Chân, Hải Phòng để phòng thân. Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel là của D.

Tại cơ quan điều tra bị hại Bùi Nhật H khai: Vào thời gian trên, anh H phát hiện bị mất 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade biển kiểm soát 15B3 - 122.84 mua khoảng tháng 7/2018 với giá 50.000.000 đồng dựng tại khu vực vỉa hè trước cửa nhà số 256 Nguyễn Công H nên đã đến Công an phường N trình báo sự việc. Hiện anh H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

Bản cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 08/01/2019, Viện Kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân đã truy tố bị cáo Phạm Ngọc D về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận có hành vi trộm cắp tài sản như đã khai tại cơ quan điều tra và cáo trạng nêu trên.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Phạm Ngọc D và đề nghị HĐXX:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Phạm Ngọc D mức án tù 15 đến 18 tháng tù.

Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Bùi Nhật H đã nhận lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Airblade, biển kiểm soát 15B3 – 122.84 và không yêu cầu bồi thường gì nên không đề nghị HĐXX xem xét.

Đối với con dao bằng kim loại là công cụ phương tiện phạm tội, 01 áo sơ mi màu đen và 01 quần bò màu xanh xét không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mastel của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại bị cáo nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận Lê Chân, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai bị hại, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ thể hiện: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 02/11/2018, Phạm Ngọc D đã lén lút chiếm đoạt tài sản là 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Airblade, biển kiểm soát 15B3- 122.84 trị giá 42.000.000 đồng của anh Bùi Nhật H ở trước cửa quán điện tử tại số 256 Nguyễn Công H, phường N, Quận L, Hải Phòng nên đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Ngọc D phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Bản thân bị cáo sử dụng ma túy đá nên cần xử lý bị cáo bằng một mức án bắt cách ly khỏi xã hội một thời gian đủ để giáo dục và cải tạo bị cáo.

- Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4] Nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại cơ quan điều tra và phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm

tội của mình nên xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Bùi Nhật H đã nhận lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Airblade, biển kiểm soát 15B3- 122.84 và không yêu cầu bồi thường gì nên HĐXX không xem xét.

[7] Đối với con dao bằng kim loại là công cụ phạm tội, 01 áo sơ mi màu đen và 01 quần bò màu xanh xét không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mastel của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại bị cáo.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Phạm Ngọc D 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 02 tháng 11 năm 2018.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại dài 23 cm; 01 áo sơ mi màu đen và 01 quần bò màu xanh. Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel (theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08 tháng 01 năm 2019 giữa Công an quận Lê Chân và Chi cục thi hành án dân sự quận Lê Chân)

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND Quận Lê Chân;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận Lê Chân;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an Quận Lê Chân;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- UBND phường T, TP Hải Phòng;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận Lê Chân;
- PV27 Công an TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Tuyết Hồng